

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẠ HUOAI
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST

Ngày: 12/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI – TỈNH LÂM ĐỒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Cao Anh Tuấn

Ông Trần Văn Long

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Vương – Thư ký Tòa án

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 01/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2020/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn X T(tên gọi khác: không có) – sinh năm: 1995; tại: L Đ;

Nơi cư trú: Thôn 4, xã M, huyện Đ H, tỉnh L Đ;

Nghề nghiệp: Không;

Trình độ văn hóa: 10/12; Giới tính:Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;
Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Xuân T và bà Phạm Thị T1.

Vợ con: Chưa có

Bị cáo có 05 anh chị em, lớn nhất sinh năm1985, nhỏ nhất sinh năm 1997.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Về nhân thân: Tại bản án số 09/2015/HSST ngày 23/4/2015 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ xử phạt Nguyễn X T09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999, đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/8/2015.

Hiện bị cáo Nguyễn X Tđang bị bắt tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Đ H từ ngày 10/12/2019. (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Trọng Ph, Sinh năm 1985

Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ (Vắng mặt).

- *Người làm chứng:*

1. Bà Nguyễn Thị K – sinh năm 1962

Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Thu Đ – sinh năm 1986

Trú tại: Tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

3. Anh Đoàn Thanh V – sinh năm 1985

Trú tại: Thôn 2, xã Đạ Tồn, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

4. Anh Trần Quang V’ – sinh năm 1987

Trú tại: Thôn 2, xã Đạ Tồn, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

5. Anh Phạm Thế H’’ – sinh năm 1985

Trú tại: Thôn 2, xã Đạ Tồn, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

6. Anh Nguyễn Tiến Sỹ - sinh năm 1986

Trú tại: Thôn 1, xã Đạ Tồn, huyện Đ H, tỉnh L Đ (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 01/10/2018, PH’’m Chí Quý, sinh năm 1988, cư trú ở thôn 4 xã M, huyện Đ H, tỉnh L Đ cùng với bạn bè hát Karaoke tại quán 078 ở tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ. Trong quá trình hát Karaoke, do quán thiếu nhân viên phục vụ nên Quý có lời nói qua lại, xích mích với anh Nguyễn Trọng Ph (chủ quán). Quý gọi điện thoại cho Nguyễn X T nói đi đến nhà của Quý lấy dao ra quán Karaoke 078. T đồng ý và điều khiển xe máy đến nhà của Quý lấy 02 con dao, ngoài ra T còn mang theo 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 50cm, mũi tù để dưới yên xe máy và cH’’y đến trước quán Karaoke 078. T gọi điện thoại cho Quý ra lấy 02 con dao. Lấy được dao, Quý vào đánh nhau với anh Nguyễn Trọng Ph tại quầy lễ tân của quán. Khi thấy Quý và anh Ph đang ôm, giằng co, đánh nhau thì T mở yên xe máy lấy dao rồi cH’’y vào chém anh Ph giải vây cho Quý. T dùng dao chém anh Ph 01 cái trúng vào tay trái. Khi bị chém anh Ph buông Quý ra và bỏ cH’’y ra phía trước quán, Quý và T đuổi theo một đoạn rồi thôi.

Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13 ngày 22/01/2019 của trung tâm pháp y tỉnh L Đ, Kết luận thương tích của anh Nguyễn Trọng Ph là 15%.

Sau khi gây thương tích cho anh Nguyễn Trọng Ph thì T đi khỏi địa Ph, không bồi thường khắc phục hậu quả. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra Nguyễn X T đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Về trách nhiệm dân sự:

Đã được giải quyết xong theo bản án số 09/2019/HS- ST ngày 16/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ.

Vật chứng vụ án:

01 con dao do bị cáo Nguyễn X T dùng để chém anh Nguyễn Trọng Ph gây thương tích. Quá trình điều tra bị cáo T khai nhận là sau khi dùng dao chém anh Ph xong, T mang về nhà của PH’’m Chí Quý ở thôn 4 xã M, huyện Đ H, tỉnh L Đ và để ở trước sân nhà của Quý. Quá trình xác minh, điều tra của Cơ quan CSĐT không thu giữ được.

01 USB nhãn hiệu ADATA loại 16GB số hiệu C008 màu trắng – xanh, sao chép lại dữ liệu video việc đánh nhau tại quán karaoke ngày 01/10/2018; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, Model và ký hiệu đời máy là V06.25 của bị can Nguyễn Xuân T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ H đã chuyển đến Chi cục THA dân sự huyện Đ H để chờ xử lý.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên,

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-ĐH ngày 20 tháng 01 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ đã truy tố bị cáo Nguyễn X T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn X T đã khai nhận toàn bộ hành vi pH’’m tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử pH’’t bị cáo Nguyễn X T từ 02 năm đến 03 năm tù.

Trong vụ án này, bị cáo Nguyễn X T cùng với bị cáo PH’’m Chí Quý, sinh năm 1988, cư trú ở thôn 4 xã M, huyện Đ H, tỉnh L Đ thực hiện hành vi chém anh Ph gây thương tích. Tuy nhiên, sau khi gây án T đã bỏ trốn khỏi địa Ph. Đối với PH’’m Chí Quý đã bị Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ đưa ra xét xử hình sự sơ thẩm ngày 16/9/2019. Xử pH’’t 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về vật chứng vụ án:

Một USB nhãn hiệu ADATA loại 16GB số hiệu C008 màu trắng – xanh, sao chép lại dữ liệu video việc đánh nhau tại quán karaoke ngày 01/10/2018, giao cho cơ quan Điều tra xử lý; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, Model và ký hiệu đời máy là V06.25 của Nguyễn Xuân T. Đây là chiếc

điện thoại Nguyễn X Tdùng để liên lạc với bị cáo PH''m Chí Quý ngày 01/10/2018 dùng vào việc pH''m tội, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi pH''m tội của mình đúng như nội dung của bản cáo trạng truy tố và nhất trí với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo không tranh luận, chỉ nói lời sau cùng. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình pH''t cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đ H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị H''i không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng pháp luật tố tụng.

[2] Về chứng cứ xác định tội:

Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn X Ttại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người bị H''i, người làm chứng cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa về thời gian, địa điểm, Ph thức cũng như hung khí, công cụ mà bị cáo đã sử dụng để thực hiện tội pH''m.

Như vậy đã có cơ sở khẳng định: Vào ngày 01/10/2018 tại quán karaoke 078 thuộc tổ dân phố 7, thị trấn M, huyện Đ H, tỉnh L Đ, PH''m Chí Quý có xảy ra xích mích với anh Nguyễn Trọng Ph (chủ quán karaoke) về việc anh Ph không bố trí được người phục vụ cho phòng hát nên cùng v ới Nguyễn X Tcó hành vi dùng dao chém anh Nguyễn Trọng Ph. Hậu quả anh Nguyễn Trọng Ph bị vết thương cánh tay trái 12,5cm đứt gân duỗi các ngón tay trái, vết thương cánh tay trái 6,5cm, vết thương cánh tay phải 4cm, vết thương cổ trái 6,5cm, vết thương H'' sườn trái 8,5cm, anh Nguyễn Trọng Ph bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 15% (mười lăm phần trăm). theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 13/2019/TgT ngày 22/01/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh L Đ. Cả hai cùng là người thực hành, bị cáo T còn là người giúp sức, có hành vi dùng hung khí nguy hiểm cố ý gây thương tích cho anh Ph, đây là đồng pH''m giản đơn nên PH''m Chí Quý và bị cáo Nguyễn X Tcùng phải chịu hậu quả gây thương tích cho anh Ph là 15%.

Hành vi của bị cáo Nguyễn X Tđã đủ yếu tố cấu T tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn X Tđã giúp sức mang 02 con dao đến và cùng với PH''m Chí Quý chém anh Ph gây thương tích. Đối với PH''m Chí Quý đã bị Tòa án

nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ đưa ra xét xử hình sự sơ thẩm ngày 16/9/2019. Xử pH''t 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi pH''m tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm pH''m trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an cho xã hội, giữa bị cáo và bị H''i không có mâu thuẫn, nhưng đã gây thương tích cho người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng theo qui định tại điểm d khoản 1 Điều 52 của bộ luật hình sự “ pH''m tội có tính chất côn đồ”, bị cáo cũng được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự “ người pH''m tội T khẩn khai báo, ăn năn hối cải”.

Do đó cần áp dụng mức hình pH''t tương xứng với hành vi pH''m tội của bị cáo là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe , giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội pH''m nói chung.

[4] Về trách nhiệm bồi thường thiệt H''i:

Đã được giải quyết xong theo bản án số 09/2019/HS- ST ngày 16/09/2019 của Tòa án nhân dân huyện Đ H, tỉnh L Đ.

[5] Về vật chứng của vụ án:

+ Một USB nhãn hiệu ADATA loại 16GB số hiệu C008 màu trắng – xanh, sao chép lại dữ liệu video việc đánh nhau tại quán karaoke ngày 01/10/2018, giao cho cơ quan Điều tra xử lý theo qui định tại điểm a khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, Moder và ký hiệu đời máy là V06.25 của Nguyễn Xuân T. Đây là chiếc điện thoại Nguyễn X T dùng để liên lạc với bị cáo PH''m Chí Quý ngày 01/10/2018 dùng vào việc pH''m tội, áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

[6] Về án phí:

Buộc bị cáo Nguyễn X T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn X TpH''m tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử pH''t bị cáo Nguyễn X T 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời H''n chấp hành hình pH''t tù tính từ ngày 10 tháng 12 năm 2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng của vụ án:

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của bộ luật tố tụng hình sự, giao cho cơ quan Điều tra xử lý Một USB nhãn hiệu ADATA loại 16GB số hiệu C008 màu trắng – xanh, sao chép lại dữ liệu video việc đánh nhau tại quán karaoke ngày 01/10/2018;

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, Moder và ký hiệu đời máy là V06.25 của Nguyễn Xuân T.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn X T phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời Hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án hôm nay bị cáo, bị Hại có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh L Đ để xét xử phúc thẩm. Người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời H' n 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đ;
- VKSND, Công an huyện Đ H;
- Bị cáo;
- Bị Hại;
- Lưu THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Hùng